

# KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “Phương tiện giao thông đường thủy”

*Thời gian thực hiện 1 tuần từ 17/3 - 21/3/2025*

*Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hồng*

**Thứ hai, ngày 17 tháng 3 năm 2025**

## **PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**Thể dục: Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục**

**TCVD: Kéo co**

### **I. MỤC ĐÍCH– YÊU CẦU:**

- Trẻ biết đi bước dồn ngang trên ghế thể dục.
- Rèn kĩ năng đi bước trên ghế thể dục khéo léo, phối hợp tay chân nhịp nhàng khi đi bước dồn ngang, mắt nhìn thẳng, khi đi chân nọ sát chân kia, đầu không cúi.
- Trẻ hứng thú hoạt động tích cực.

### **II. CHUẨN BỊ:**

- Xắc xô, 2 ghế thể dục, dây kéo co, áo phao.
- Nhạc bài hát: Em đi chơi thuyền

### **III. TIẾN HÀNH:**

#### **1. Khởi động**

- Cô và trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau, sau đó về đội hình 3 hàng ngang tập bài tập phát triển chung.

#### **2. Trọng động**

*a. Tập BTPTC: (2lx8n)*

- Tay: Hai tay đưa ra trước lên cao
- Chân: Bước khụy gối
- Bụng: Đứng cúi người về phía trước
- Bật: Bật tách khép chân
- + ĐTNM: ĐT chân

*b. VĐCB: Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục.*

- Cô giới thiệu tên vận động

- Cho 1 trẻ lên tập, các bạn nhận xét. Cô nhận xét.

- Cô tập lần 1: Không giải thích.

- Cô tập lần 2: Phân tích động tác

+ TTCB: - Cô đứng trước vạch chuẩn ở đầu ghế, mắt nhìn thẳng đầu ghế phía trước, Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xác xô 2 tay cô chống hông.

+ TH: Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xác xô, cô bước 1 chân thuận lên trước sau đó cô bước tiếp chân tiếp theo sát bằng cạnh chân vừa bước, cô đứng quay người bàn chân đặt ngang ghế, khi bước chân phải bước sang ngang trước rồi thu chân trái theo sát cạnh với chân phải, khi đi mắt nhìn thẳng hướng đầu không cúi khi đi hết ghế thì về bước xuống nhẹ nhàng và đi về đứng cuối hàng.

+ Trẻ thực hiện.

- Cô cho lần lượt 2 trẻ ở 2 đầu hàng lên tập cho đến hết. (Cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ)

- Lần 2 cô cho 2 đội thi đua chuyển áo phao lên tàu. (Cô động viên khuyến khích 2 đội tập)

- Cô hỏi trẻ tên bài tập

- Mời 1 trẻ lên thực hiện lại

### **3. Trò chơi vận động: Kéo co**

- Cô giới thiệu tên trò chơi – Yêu cầu trẻ nhắc lại cách chơi luật chơi

- Cách chơi, luật chơi: Chia trẻ thành 2 nhóm có số lượng bằng nhau 2 tay cầm chắc dây khi có hiệu lệnh thì 2 đội kéo nếu dây nơ nghiêng về đội nào nhiều hơn thì đội đó giành chiến thắng.

- Cho trẻ chơi 2 lần (Trong quá trình chơi cô quan sát, cổ vũ, nhắc nhở trẻ chơi đúng luật)

### **4. Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh phòng tập

### **Đánh giá trẻ cuối ngày:**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 18 tháng 3 năm 2025

## PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

### Khám phá nguyên liệu làm bè nổi (5E)

#### I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

##### 1.S - Khoa học

- Biết được đặc điểm, tính chất nguyên nguyên liệu làm bè nổi: nổi được. Biết công dụng, ích lợi của bè nổi, gọi được tên các nguyên liệu làm bè nổi.

##### 2. T- Công nghệ

- Trẻ có kỹ năng sử dụng bảng ghi chép, bút dạ, giá đỡ tranh và các nguyên liệu.

##### 3. E - Kỹ thuật

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên vật liệu làm bè nổi với các kỹ năng nhìn, cảm, sờ, nắn và thử nghiệm thả nước.. ....

##### 4. M - Toán học

- Trẻ có kỹ năng đếm số nguyên liệu, đồ dùng khám phá, xếp cạnh.

##### 5. Ngôn ngữ, chữ viết

- Trẻ lắng nghe, hiểu, biểu đạt ý tưởng, chia sẻ về kết quả khám phá.

##### 6. Kỹ năng thể kỷ 21 ( Kỹ năng 4c):

- Phát triển khả năng quan sát, sự sáng tạo; kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.

#### II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Chai, lọ, hộp sữa, hộp mì tôm, xốp, hộp giấy, bẹ chuối...

- Đồ dùng: Bút dạ, chậu nước, hình ảnh lô tô các nguyên liệu cho trẻ khám phá, bảng ghi chép kết quả khám phá, giá vẽ, rổ - hộp đựng nguyên liệu khám phá, khăn lau...

#### II. QUY TRÌNH

**1. E1: Thu hút:** ( Thực hiện vào hoạt động chiều thứ 2 ngày 17/3/2025)

- Cô đưa ra hình ảnh hồ nước cho trẻ quan sát và hỏi trẻ:

+ Cô có gì đây?

+ Hồ nước này như thế nào?

+ Để được đi ngắm cảnh trên hồ nước này thì cần phải có gì?

+ Các con biết gì về bè nổi?

+ Ngoài những điều các bạn vừa kể thì các con còn muốn biết gì về bè nổi nữa không?

**\*Câu hỏi truy vấn:**

+ Bè nổi được làm bằng nguyên liệu gì?

+ Ai làm ra bè nổi?

+ Bè nổi có thể bị chìm không?

+ Bè nổi có trở được người không?...

- Cô và trẻ cùng giải đáp thắc mắc của các bạn (với những câu hỏi trẻ có thể tự giải đáp thắc mắc cho nhau cô khuyến khích trẻ trả lời)

-> Cô và trẻ cùng chốt lại những tiêu chí của bè nổi: Nổi được, chắc chắn và đẹp

- Cô dẫn dắt trẻ đến với giờ học “Khám phá nguyên liệu làm bè nổi” vào giờ sau.

## **2. E2: Khám phá**

- Hỏi trẻ về những việc đã làm để chuẩn bị cho giờ học khám phá hôm nay.

- Cô cho trẻ xem lại video ghi lại một số hoạt động của cô và trẻ( Trong khi trẻ xem xem video cô đưa ra những câu hỏi theo tiến trình video để giúp trẻ rõ hơn)

- Cô hỏi trẻ:

+ Các con đã chuẩn bị những gì cho giờ học khám phá ngày hôm nay?

+ Với những gì đã tìm hiểu theo các con nguyên liệu để làm bè nổi phải đáp ứng được những yêu cầu gì?

-Cô chốt lại các tiêu chí:

+ TC1: Nổi được

+ TC2: Chắc chắn

- Hỏi trẻ:

+ Để biết nguyên liệu đó có nổi được không thì chúng mình phải làm gì?

- + Các con sẽ dùng gì để ghi lại những kết quả sau khi khám phá?
- Cô giới thiệu trẻ bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn sử dụng.
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm để khám phá.

### **3. E3: Giải thích**

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả khám phá của nhóm mình theo bảng ghi chép kết quả của nhóm.
- (Các nhóm và cô giáo có thể đặt câu hỏi cho nhóm bạn. Nếu trẻ gặp khó khăn cô đưa ra gợi ý)

### **4. E4: củng cố, mở rộng:**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm bè nổi sau tiết học khám phá.
- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác nữa thì có thể làm bè nổi không?
- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu làm được bè nổi

### **5. E5: Đánh giá:**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.
- Hẹn trẻ chế tạo bè nổi buổi học hôm sau.

### ***Đánh giá trẻ hàng ngày:***

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**Thứ tư, ngày 19 tháng 3 năm 2025**

**PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

## **Đọc diễn cảm bài thơ: Thuyền giấy**

### **I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện giọng điệu, cử chỉ, điệu bộ, sắc thái của bài thơ “Thuyền giấy”
- Trẻ thể hiện sự vui tươi, phấn khởi qua giọng đọc. Trẻ có kỹ năng đọc thơ rõ ràng, đúng vần điệu của bài thơ.
- Trẻ hứng thú với các hoạt động, yêu mến, quý trọng cô.

### **II. CHUẨN BỊ:**

- Tranh minh họa cho bài thơ: Thuyền giấy

### **III. TIẾN HÀNH**

#### **1. HĐ1. Ổn định tổ chức**

- Cô cho trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền” và hỏi trẻ:
  - + Các con vừa hát bài hát gì?
  - + Bài hát nói về điều gì?
- Cô khái quát lại.
- Hỏi trẻ có bài thơ nào nói về chiếc thuyền rất hay?

#### **2. HĐ2. Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ “Thuyền giấy”**

- Cô mời 1 trẻ lên đọc bài thơ
- Cho cả lớp nhận xét cách đọc của bạn.
- Cô nhận xét, động viên dẫn dắt giới thiệu bài thơ sẽ hay hơn khi đọc diễn cảm.
- Cô khái quát lại cách đọc
- Cô đọc mẫu lần 1 diễn cảm kết hợp tranh minh họa.
- Tóm tắt nội dung bài thơ
- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Ai sáng tác?

#### **\* Đàm thoại**

- Bài thơ nói về điều gì?
- Thuyền giấy bé thả xuống nước có màu gì?
- Bé nhìn thấy thuyền giấy trôi lênh đènh bé có cảm tưởng như thế nào? Câu thơ nào thể hiện điều đó?
- Đọc thơ như thế nào để thể hiện được cảm tưởng của bé?

- Khi thuyền giấy vừa chạm nước điều gì xảy ra?
- Khi đó em bé như thế nào?
- Thuyền và bé như thế nào?
- Các con có thích thả thuyền giấy không?
- Khi đi thả thuyền giấy chúng ta phải như thế nào?

=> Cô củng cố lại và giáo dục trẻ. Biết giữ an toàn khi chơi gần sông, nước, có người lớn đi cùng. Tránh những nơi nước to, nước chảy.

*\*Dạy trẻ đọc diễn cảm thơ:*

- Cô cho cả lớp đọc thơ.
- Thi đua các tổ, nhóm, cá nhân đọc diễn cảm bài thơ.
- Cô cho trẻ đọc luân phiên giữa các tổ
- Cô mời 1 trẻ lên đọc diễn cảm, nói tên tác giả, tên bài thơ

### **3. HĐ3: Kết thúc**

- Cô và trẻ cùng thơ và kết hợp động tác minh họa.

***Đánh giá trẻ cuối ngày:***

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Thứ năm, ngày 20 tháng 3 năm 2025**

**PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

## Số 9 (Tiết 1)

### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết đếm đến 9, nhận biết nhóm có 9 đối tượng, biết chữ số 9
- Luyện kỹ năng ghép tương ứng 1-1, kỹ năng đếm, tạo nhóm số lượng 9
- Trẻ hứng thú hoạt động.

### II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ 9 ô tô, 9 máy bay, 9 cái thuyền, thẻ số từ 1-9, 2 thẻ số 9
- Các nhóm đồ dùng, đồ chơi có số lượng 9 xung quanh lớp, bảng gài
- Máy tính, trò chơi ôn luyện trên powerpoint.
- Mỗi trẻ 1 bài tập “Bé hãy khoanh tròn nhóm có số lượng 9, nối với số tương ứng, tô màu số 9.
- Đồ dùng cô giống đồ dùng trẻ

### III. TIẾN HÀNH

#### 1. Ôn luyện số lượng trong phạm vi 8

- Cho trẻ đi chọn các nhóm ô tô, máy bay, cái thuyền...có số lượng 5,6,7,8.. đặt thẻ số tương ứng
- Cô và trẻ cùng kiểm tra

#### 2. Dạy trẻ đếm đến 9. Nhận biết nhóm có 9 đối tượng.

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về tổ ngồi
- Cô yêu cầu trẻ xếp tất cả số ô tô thành hàng ngang từ trái sang phải
- Sau đó lấy 9 máy bay xếp dưới ô tô (tương ứng 1-1). Nhận xét
- So sánh giữa 2 nhóm, nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn?
- Cho trẻ đếm kiểm tra- nói số lượng
- Muốn 2 nhóm bằng nhau phải làm gì?
- Nhưng cô muốn số ô tô nhiều bằng số máy bay thì phải làm như thế nào?
- Cho trẻ thêm 1 máy bay, so sánh, đếm 2 nhóm (kiểm tra cá nhân)
- Trên đây là những nhóm đồ dùng (cái thuyền, máy bay, ô tô) chưa đủ số lượng 9, mới trẻ lên tìm và lấy các nhóm đồ dùng sao cho mỗi nhóm đồ dùng có đủ số lượng bằng 9.
- Cả lớp đếm và kiểm tra



- Đề biểu thị cho nhóm có số lượng là 9 người ta dùng thẻ số mấy?
- Ai biết thẻ số 9 giơ lên cho cô và các bạn cùng xem?
- Cô đưa thẻ số 9 và giới thiệu. Đây là thẻ số 9 đọc là “ Số 9”
- Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm trẻ đọc
- Đặt thẻ số 9 biểu thị cho nhóm ô tô và nhóm máy bay.
- Mời trẻ lên tìm thẻ số biểu thị nhóm có 9 đối tượng
- Lần lượt cho trẻ cất 1, 2, 3 máy bay khi cất hỏi trẻ còn lại mấy và đặt số tương ứng.
- Cho trẻ cất tất cả số ô tô lần lượt từ phải sang trái vừa cất vừa đếm. Hỏi trẻ trên bảng có gì?
- Cô nhận xét khen trẻ

### **3. Ai nhanh nhất**

*\*TC1: Xem ai thông minh*

- Cách chơi: Cô trình chiếu các slide có 9 máy bay, 9 thuyền, 9 ca nô, 9 ô tô... trên màn hình. Cho trẻ tự đếm, sau đó cô cho trẻ lên kích chuột vào đáp án đúng. Cô và các bạn nhận xét kết quả.
- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, khích lệ trẻ.

*\*TC2: Khoanh tròn nhóm có số lượng 9*

Cho trẻ ngồi theo nhóm có số lượng 9 vừa kết để làm bài tập: Tìm và khoanh tròn nhóm có số lượng 9. Tô màu số 9

### **Đánh giá trẻ cuối ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Thứ sáu, ngày 21 tháng 3 năm 2025**

## PHÁT TRIỂN TCKNXH

### Làm bè nổi (EDP)

**Quyền 5: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu, Quyền 23: Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp (MĐ toàn phần)**

#### I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

**1.S- Khoa học:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, công dụng và chất liệu tạo ra chiếc bè nổi. Trẻ biết tên gọi, nội dung một số quyền trẻ em được tham gia như quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng, quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu, quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp thông qua hoạt động làm bè nổi.

**2.T- Công nghệ:** Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu để làm chiếc bè.(cuồng lá chuối, kéo, băng dính 2 mặt, băng dính trong, xốp, chai nhựa, ống hút, hộp sữa.....)

**3.E- Kỹ thuật (Chế tạo):** Trẻ có kỹ năng sử dụng quy trình thiết kế kỹ thuật để tạo ra chiếc bè nổi (các kỹ năng đo, cắt, dán, buộc,... để nối các thanh bè lại với nhau)

**4.M- Toán học:** Trẻ biết sử dụng thước đo để đo những thanh bè với kích thước khác nhau, sắp xếp theo quy tắc...: vẽ, cắt, dán để tạo ra sản phẩm.

**5. A- Nghệ thuật:** Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu để trang trí cho chiếc bè nổi: vẽ, cắt, dán, dính...

**6. Ngôn ngữ, chữ viết.**

- Nghe hiểu, biểu đạt, chia sẻ ý tưởng, chia sẻ kết quả của sản phẩm.

**7. Kỹ năng thế kỷ 21 (Kỹ năng 4c):** Sáng tạo, hợp tác và làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy thao tác, tư duy, truy vấn, phản biện.

#### II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Vỏ chai nhựa, vỏ chai sữa, cuồng lá chuối, ống hút, đè can...
- Băng dính trong, băng dính 2 mặt ...
- Giá vẽ, kéo, bút dạ, rô dựng nguyên vật liệu
- Video về lũ lụt.

#### III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

**Bước 1: Hỏi** (Thực hiện vào HĐ đón trẻ thứ 5/20/3/2025)

- Tạo tình huống, Cho trẻ xem 1 đoạn video về lũ lụt.

- Trong video này mọi người đang gặp vấn đề gì nhỉ?
- Vậy các con có ý tưởng gì để giúp đỡ các chú bộ đội mang lương thực đến cho người bị bão lụt?
- Tại sao các con lại lựa chọn phương tiện là bè giúp chú?
- Chiếc bè có những bộ phận nào? Độ dài của bè như thế nào là phù hợp?

=> Cô chốt: Thống nhất làm bè

+ Cô cùng trẻ thống nhất các tiêu chí để làm chiếc bè

- TC1: Nổi được trên mặt nước
- TC2: Chở được đồ vật
- TC3: Chắc chắn, đẹp.

**Bước 2: Tưởng tượng:** (Thực hiện vào HDC thứ 5/20/3/2025)

- Cho trẻ nêu ý tưởng về chiếc bè trẻ định làm.
- Con biết gì về chiếc bè?
- Chúng mình suy nghĩ sẽ làm bè nổi như thế nào?
- Chúng mình định làm bằng nguyên vật liệu gì?
- Khi làm cần đảm bảo tiêu chí gì?
- Trang trí như thế nào?
- Chiếc bè có đặc điểm gì? Tác dụng gì?
- Cô cho trẻ thảo luận về các bước làm bè nổi.
- Các con được nghe các bạn chia sẻ ý tưởng làm bè nổi là các con được cung cấp và củng cố thêm kiến thức. Khi đó các con được tham gia hoạt động gì?
- Cô khẳng định: Được học tập được tham gia các hoạt động chính là quyền của các con, xong đó cũng là trách nhiệm. Vậy để học tập tốt các con cần như thế nào?

**Bước 3: Lập kế hoạch** (Thực hiện vào HDC thứ 5/20/3/2025)

- Cô cho trẻ về 3 nhóm để thảo luận chọn ra bản thiết kế cho nhóm mình.
- Từ bản thiết kế nhóm mình đã chọn các con cần những nguyên liệu gì để làm chiếc bè?
- Cô cho trẻ đi tìm nguyên vật liệu và phân loại nguyên vật liệu.
- Vừa rồi nhóm các con những bạn nào tham gia thể hiện ý tưởng của nhóm?

- Để có bản thiết kế đó con đã làm như thế nào?
- Cô nhận xét, khuyến khích trẻ để giúp trẻ phát triển khả năng năng khiếu hội họa
- Cho từng nhóm đi chuẩn bị các nguyên liệu, dụng cụ để làm bè nổi
- Trong quá trình trẻ thực hiện, cô khuyến khích trẻ sáng tạo ra nhiều hình thức khác nhau

#### **Bước 4: Thực hiện**

- Cô đọc trẻ câu đối về thuyền
- Ngoài thuyền ra con còn biết phương tiện giao thông đường thủy nào nữa?
- Hỏi trẻ hôm trước cô cháu mình đã thống nhất sẽ làm phương tiện gì?
- Cô cho trẻ xem lại video các bước cô và trẻ đã chuẩn bị để làm bè nổi
- Cho 1 trẻ nhắc lại quy trình làm bè nổi
- Cô và trẻ nhắc lại tiêu chí làm bè nổi mà cô và trẻ đã thống nhất
- Cô nhấn mạnh bước sử dụng nguyên liệu đã lựa chọn. Trẻ thực hiện. Trẻ đo và làm theo đúng yêu cầu
- Mời trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện
- Cô nhắc trẻ quan sát bản thiết kế, phân công công việc cho các bạn (Trong quá trình trẻ làm giáo viên đi đến các nhóm hỗ trợ trẻ)
- Khi trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ sản phẩm nhóm mình
- Cho trẻ thử nghiệm dựa trên tiêu chí đã đề ra.
- Cho trẻ đặt câu hỏi về sản phẩm của nhóm bạn.

#### *\*Dự kiến câu hỏi phản biện:*

- Nhóm của các bạn dùng nguyên vật liệu gì để tạo ra bè?
- Nhóm bạn làm có khó không?
- Bạn làm chiếc bè như thế nào?
- Bạn thấy khó nhất là bước nào?
- Chiếc bè của bạn có chắc chắn không?
- Bạn cắt hình trang trí có khó không?
- Bạn thích nhất điều gì khi làm chiếc bè nổi?
- Ai đã giúp đỡ bạn khi làm chiếc bè nổi?

- Bạn cảm thấy như thế nào khi làm được chiếc bè nổi?
- Cô hỏi trẻ có bạn nào chưa được tham gia làm bè nổi không?
- Các con sẽ làm gì với thành quả của mình?

=> Như vậy không bạn nào trong lớp không được tham gia hoạt động làm bè nổi đúng không. Và khi các con được trình bày thành quả của mình với cô và các bạn đó là việc làm gì? ... Khi các con được chia sẻ, phản biện lại những ý kiến của các bạn chính là các con đang tham gia bày tỏ ý kiến...

**Bước 5: Cải tiến.**

- Nếu được làm lại nhóm con sẽ làm gì cho chiếc bè của nhóm mình thêm đẹp hơn, chắc chắn hơn?

***Đánh giá trẻ cuối ngày:***

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Người duyệt**

**Người soạn**

**PHT**